**Đề 1.**

**KỲ KHẢO SÁT CHỌN HỌC SINH GIỎI**

**Lớp 8, cấp huyện, năm học 2023 - 2024**

**Môn:** **Ngữ văn 8**

**Thời gian làm bài: 120 phút**

***(Đề khảo sát này gồm 02 trang)***

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*“Em là ai? Cô gái hay nàng tiên*

*Em có tuổi hay không có tuổi*

*Mái tóc em đây, hay là mây là suối*

*Đôi mắt em nhìn hay chớp lửa đêm giông*

*Thịt da em hay là sắt là đồng?*

*Cho tôi hôn bàn chân em lạnh ngắt*

*Cho tôi nâng bàn tay em nắm chặt*

*Ôi bàn tay như đôi lá còn xanh*

*Trên mình em đau đớn cả thân cành*

*Tỉnh lại em ơi, qua rồi cơn ác mộng*

*Em đã sống lại rồi, em đã sống!*

*Điện giật, dùi đâm, dao cắt, lửa nung*

*Không giết được em, người con gái anh hùng!*

*Ôi trái tim em trái tim vĩ đại*

*Còn một giọt máu tươi còn đập mãi*

*Không phải cho em. Cho lẽ phải trên đời*

*Cho quê hương em. Cho Tổ quốc, loài người!”*

*(*Trích *Người con gái Việt Nam,* Tố Hữu*, Gió lộng,* NXB Văn học, 1961*)*

**Câu 1.** Từ “vĩ đại” trong câu thơ “Ôi trái tim em trái tim vĩ đại” có nghĩa là gì?

**Câu 2.** Đoạn thơ khắc họa những phẩm chất cao đẹp nào của hình tượng *em*?

**Câu 3.** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

*“Điện giật, dùi đâm, dao cắt, lửa nung*

*Không giết được em, người con gái anh hùng!”*

**Câu 4.** Qua đoạn thơ, em rút ra được những bài học gì? (Trình bày dưới dạng đoạn văn 5- 7 câu).

**PHẦN II: VIẾT (16,0 điểm)**

**Câu 1**. (**6,0 điểm**) Viết bài văn nghị luận (khoảng 300 chữ), nêu suy nghĩ của em về vấn đề: *Thói quen ỷ lại là căn bệnh đang dần huỷ diệt sức trẻ.*

**Câu 2.** **(10 điểm)** Em hãy viết bài văn nghị luận phân tích truyện *Tặng một vầng trăng sáng* của Lâm Thanh Huyền, theo bản dịch của Vũ Công Hoan.

**TẶNG MỘT VẦNG TRĂNG SÁNG**

*(Lâm Thanh Huyền)*

*Một vị thiền sư tu trong nhà tranh trên núi, một hôm, nhân một buổi tối đi dạo trong rừng, dưới ánh trăng vằng vặc, đột nhiên ngài ngộ ra trí tuệ của mình.*

*Ngài vui mừng trở về nơi ở, nhìn nhà tranh của mình bị kẻ cắp lục lọi, kẻ cắp tìm không ra*

*của cải gì, lúc sắp sửa bỏ đi thì gặp Thiền sư ở cổng. Thì ra, sợ kẻ trộm giật mình, Thiền sư từ nãy*

*đến giờ cứ đứng đợi ở cổng. Ngài biết chắc kẻ trộm không tìm được bất cứ đồ đạc gì đáng giá, liền cởi chiếc áo ngoài của mình cầm trong tay từ trước.*

*Kẻ cắp gặp Thiền sư, đang trong lúc kinh ngạc bối rối, thì Thiền sư nói:*

*- Từ đường rừng núi xa xôi, cậu đến thăm tôi, dù thế nào đi nữa cũng không thể để cậu ra về tay không! Đêm lạnh, cậu hãy mang theo chiếc áo này!*

*Vừa nói, ngài vừa khoác chiếc áo lên người kẻ cắp. Kẻ cắp lúng túng không biết làm thế nào, cúi*

*đầu chuồn thẳng.*

*Nhìn theo bóng kẻ cắp đi dưới ánh trăng vằng vặc, rồi mất hút trong rừng núi, Thiền sư không khỏi thương cảm, liền khẳng khái thốt lên:*

*- Hỡi con người đáng thương kia, ta chỉ mong được tặng cậu một vầng trăng sáng.*

*Sau khi tiễn kẻ cắp bằng ánh mắt, Thiền sư đi vào nhà tranh để trần ngồi thiền, ngài nhìn trăng sáng ngoài cửa sổ rọi vào khoảng không trong nhà.*

*Hôm sau dưới sự vuốt ve dịu dàng, ấm áp của ánh trăng, từ trong buồng thiền sâu thẳm, ngài mở mắt ra, nhìn thấy chiếc áo ngoài ngài khoác lên người kẻ cắp được gấp gọn gàng, tử tế, đặt ở cửa. Vô cùng vui sướng, Thiền sư lẩm bẩm nói:*

*- Cuối cùng ta đã tặng cậu ấy một vầng trăng sáng.*

*(Tặng một vầng trăng sáng-* Truyện cực ngắn, Vũ Công Hoan dịch, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2003, tr.7-8*)*

***\* Chú thích:***

Tuyển tập truyện cực ngắn Trung Quốc có tiêu đề chung "Tặng một vầng trăng sáng" do nhà xuất bản Quân đội nhân dân ấn hành. Tuyển tập truyện này bao gồm 141 truyện cực ngắn của nhiều tên tuổi nhà văn Trung Quốc do dịch giả Vũ Công Hoan biên dịch. Điểm nổi bật của tập truyện này là sự ngắn gọn, súc tích, nhiều tầng lớp ý nghĩa gói gọn trong một số lượng câu chữ ít ỏi. Truyện ngắn nhất chỉ có hơn 200 chữ, truyện dài nhất chỉ tương đương một truyện ngắn thông thường. Lồng trong từng câu chuyện là những nét văn hóa truyền thống độc đáo của đất nước Trung Quốc, đặc biệt là những quan niệm xã hội của Nho giáo và lòng từ bi trắc ẩn của đạo Phật. Điều thú vị ở cuốn sách này là những câu chuyện dù xảy ra trong xã hội Trung Quốc nhưng đọc lên lại thấy rất gần gũi với xã hội Việt Nam, con người Việt Nam.

**-----------------------Hết-------------------------------**

**(Đề thi gồm 02 trang)**

Họ và tên giám thị 1:....................................; Họ và tên học sinh:......................................

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KHẢO SÁT CHỌN HỌC SINH GIỎI**

**Lớp 8, cấp huyện, năm học 2023 - 2024**

**Môn kiểm tra: Ngữ văn**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 ĐIỂM)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1** | - Từ “vĩ đại” trong câu thơ “Ôi trái tim em trái tim vĩ đại” có nghĩa là: có tầm cỡ và giá trị lớn lao, đáng khâm phục | 1,0đ |
| **Câu 2** | - Đoạn thơ khắc họa những phẩm chất cao đẹp của hình tượng em:  + Yêu nước, căm thù giặc sâu sắc  + Anh dũng, bất khuất, kiên cường  + Lãng mạn, hồn nhiên, yêu đời | 0,5đ  0,25đ  0,25đ |
| **Câu 3.** | \* Biện pháp tu từ: liệt kê “*Điện giật, dùi đâm, dao cắt, lửa nung”*  \* Tác dụng:  - Làm cho lời thơ thêm sinh động, hấp dẫn, gợi hình, gợi cảm.  - Diễn tả đầy đủ, sâu sắc, nhấn mạnh sự tra tấn dã man, tàn bạo của quân giặc, đồng thời làm nổi bật tinh thần dũng cảm, bất khuất, ý chí kiên cường của nữ anh hùng Trần Thị Lý.  - Qua đó, tác giả phê phán, lên án và thể hiện lòng căm phẫn trước sự tàn bạo, dã man của giặc; bày tỏ niềm xót thương vô hạn cùng tình yêu mến, trân trọng, cảm phục và niềm tự hào, biết ơn sâu sắc với nữ chiến sĩ Việt Nam anh hùng. | 0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ |
| **Câu 4.** | \* Hình thức: đảm bảo hình thức của đoạn văn, dung lượng từ 5 đến 7 câu.  \* Nội dung:  - Bài học: biết ơn thế hệ đi trước; yêu quê hương, đất nước; bảo vệ, gìn giữ nền hòa bình do các thế hệ đi trước đã hi sinh xương máu để giành lại; học tập, rèn luyện để cống hiến cho sự nghiệp dựng xây đất nước... | 0,25đ  0,75đ |

**PHẦN II. VIẾT (16,0 ĐIỂM)**

**Câu 1**. (**6,0 điểm**) Viết bài văn nghị luận (khoảng 300 chữ), nêu suy nghĩ của em về vấn đề: *Thói quen ỷ lại là căn bệnh đang dần huỷ diệt sức trẻ.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:*  - Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | 0,5đ |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.*  Thói quen ỷ lại là căn bệnh đang dần huỷ diệt sức trẻ. | 0,5đ |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  Sau đây là một hướng gợi ý: |  |
|  | **- Giải thích**  + *Ỷ lại:* là tự bản thân không có ý thức trách nhiệm, không cố gắng trong cuộc sống mà dựa dẫm, trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác một cách thái quá.  + *Căn bệnh đang hủy diệt sức trẻ*: Là cách nói hình ảnh diễn tả tác hại của thói ỷ lại đến thế hệ trẻ, khiến họ trở nên thụ động, không có khả năng đối phó với những thử thách trong cuộc sống.  *- Ý nghĩa: Câu nói nhấn mạnh đến tác hại của thói ỷ lại và cảnh báo về một hiện tượng trong đời sống: thói ỷ lại đang là căn bệnh nguy hiểm đối với con người, đặc biệt là thế hệ trẻ.*  **- Thực trạng**  + Nhiều bạn trẻ sống ỷ lại, dựa dẫm vào người khác. Họ thờ ơ với cuộc sống, công việc học tập của chính mình, không suỵ nghĩ cho tương lai, để mặc bố mẹ sắp đặt mọi việc  + Không khó để bắt gặp những cảnh tượng bố mẹ đưa đón con đi học mỗi ngày dù con đã học cấp ba hay sinh viên đại học. Ở nhà, họ không có ý thức tự giác giúp đỡ bố mẹ, ở trường không tự giác học tập, gặp bài tập khó thì nhờ bạn bè giải giúp...  **- Nguyên nhân**  + Do sự lười biếng trong cả vận động và tư duy. Họ thích sống dựa vào người khác, thiếu đi tính độc lập, tự chủ cần có.  + Do được gia đình nuông chiều. Bố mẹ gần như quyết định hộ con cái mọi thứ và nhiệm vụ của đứa con chỉ là ngoan ngoãn làm theo ý cha mẹ, nếu có vấn đề gì thì cha mẹ sẽ là người chịu trách nhiệm.  **- Tác hại**  + Người sống ỷ lại, quen dựa dẫm thường lười lao động, suy nghĩ, tư duy, thiếu năng lực đưa ra quyết định trong những hoàn cảnh cần thiết. Từ đó, họ không làm chủ được cuộc đời, không có bản lĩnh, không có sáng tạo... dễ gặp thất bại trong mọi việc.  + Họ trở thành gánh nặng cho gia đình, xã hội. Họ giao phó vận mệnh của mình vào tay người khác và đánh mất hoàn toàn quyền tự chủ trong công việc cũng như trong cuộc sống.  + Tương lai của đất nước không thể phát triển tốt đẹp nếu những chủ nhân tương lai của đất nước đều lười biếng, ỷ lại như vậy.  **- Bàn bạc, mở rộng.**  **- Giải pháp- Bài học nhận thức và hành động**  + Thế hệ trẻ cần học cách tự đứng trên đôi chân của mình, không được tự biến mình thành cây tầm gửi trong cuộc sống.  + Gia đình, nhà trường, xã hội cần thay đổi quan niệm về tình yêu thương và giáo dục, không nuông chiều hay quá bao bọc, cần hình thành và rèn luyện tính tự lập cho con em mình.  + Bản thân mỗi chúng ta cần tích cực rèn luyện, trau dồi kiến thức, kỹ năng sống thật tốt để luôn là người có bản lĩnh, có chính kiến và chủ động đưa ra những quyết định tỉnh táo, sáng suốt trong mọi việc. | 0,5đ  0,5đ  0,5đ  1,0đ  0,5đ  1,0đ |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | 0,5 |
|  | *e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.* | 0,5 |

**Câu 2.** **(10 điểm)** Em hãy viết bài văn nghị luận phân tích truyện *Tặng một vầng trăng sáng* của Lâm Thanh Huyền, theo bản dịch của Vũ Công Hoan.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận về một tác phẩm truyện.* | 0.5đ |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* **phân tích truyện “*Tặng một vầng trăng sáng”*** | 1,0đ |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục.  Sau đây là một hướng gợi ý:  **1. Mở bài**  - Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tên tác giả,…) và nêu ý kiến khái quát của người viết về tác phẩm. Chia sẻ với người đọc lí do lựa chọn tác phẩm này để phân tích, đánh giá; điều khiến bạn yêu thích tác phẩm.  **2. Thân bài:**  - Tóm tắt nội dung chính của truyện: Thiền sư đã dùng tình thương để đối đãi với tên trộm, với ông, bất kỳ ai gặp trong đời cũng đều như một vị khách quý đến nhà chơi.  - Phân tích, đánh giá về chủ đề của truyện dựa trên cứ liệu dẫn ra từ tác phẩm: “vầng trăng sáng”, là hình ảnh vừa tả thực, vừa biểu tượng, đó là vầng trăng của thiên lương, của lòng tốt, của những điều tốt đẹp trong lòng con người.  - Phân tích, đánh giá những đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm:  + Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Nhân vật không được diễn tả, làm nổi bật đầy đủ diện mạo, tính cách, số phận nhân vật mà chỉ chú ý đến những chi tiết, những khoảnh khắc tâm lí…  + Kết cấu ngắn gọn, không thừa chi tiết nào.  + Ngôn ngữ trong truyện phát huy tối đa khả năng thông tin, khả năng biểu hiện ý nghĩa.  - Đánh giá, liên hệ, mở rộng: Ý nghĩa của truyện: học sinh có những cảm nhận riêng của cá nhân theo hướng tích cực gắn với thực tiễn cuộc sống.  **3. Kết bài:**  - Khái quát nội dung chính đã trình bày ở thân bài, khẳng định giá trị của tác phẩm, đưa ra một số ý tưởng mở rộng… | 7.0đ  0,5đ  0,5đ  3,0đ  2,0đ  0,5đ  0,5đ |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | 0.5đ |
|  | *e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.* | 1,0đ |

Đề 2.

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG TH&THCS MINH TÂN** | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢN HSG VÒNG 3, NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN NGỮ VĂN 8**  **Thời gian làm bài: 120 phút** |

**PHẦN I : ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (4,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:** *Hạt lúa cời từ đống lửa  
 Chín nắng mười mưa lòng nào nỡ bỏ  
 Lúa ơi nước mát lúa ngâm  
 Hạt lúa bị thương trăn trở nảy mầm  
 Thương lúa quặn đau như người đẻ khó  
 Đất êm dịu tựa bàn tay người đỡ  
 Mầm mạ lọt lòng mập mạp trắng xinh  
 Phải đất nghèo nên hạt lúa giàu tình  
 Biết thương người như người thương lúa?  
 Quen nắng bỏng, dẫu dầm vào lửa  
 Lúa vẫn nguyên lành mầm xanh.*

(Trích *Hạt lúa cháy nảy mầm -* Nguyễn Duy, *Cát trắng,* NXB Quân đội, 1973)

**Câu 1 (1,0 điểm):** Câu thơ “*Hạt lúa bị thương trăn trở nảy mầm”* gợi cho em suy nghĩ gì?

**Câu 2 (1,0 điểm):** Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp từ trong hai câu thơ sau:  
 *Đất êm dịu tựa bàn tay người đỡ*

*Mầm mạ lọt lòng mập mạp trắng xinh*

**Câu 3 (1,0 điểm):** Nhận xét về tình cảm mà nhà thơ dành cho hạt lúa trong bài thơ ?

**Câu 4 (1,0 điểm):** Từ đoạn trích, em hãy rút ra thông điệp có ý nghĩa nhất đối với bản thân? Vì sao?

**Phần II. VIẾT (16,0 điểm)**

**Câu 1: (6,0 điểm)**

*Người có tính tự lập thường gặt hái được nhiều thành công trong cuộc sống, mặc dù phải trải qua nhiều gian khổ, khó khăn.* **Trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên bằng một bài văn nghị luận khoảng 300 chữ.**

**Câu 2: (10,0 điểm)**

**Phân tích bài *Hội Tây* của Nguyễn Khuyến**

*Kìa hội thăng bình tiếng pháo reo,*

*Bao nhiêu cờ kéo với đèn treo.*

*Bà quan tênh nghếch xem bơi trải,*

*Thằng bé lom khom ghé hát chèo.*

*Cậy sức cây đu nhiều chị nhún,*

*Tham tiền cột mỡ lắm anh leo.*

*Khen ai khéo vẽ trò vui thế,*

*Vui thế bao nhiêu nhục bấy nhiêu!*

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*HẾT\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Phần I: Đọc hiểu văn bản**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | Câu thơ *Hạt lúa bị thương trăn trở nảy mầm:*  - Gợi hình ảnh hạt lúa kiên cường, có sức sống mãnh liệt, dù "bị thương", được cời từ than lửa vẫn vươn lên những mầm xanh; - Từ hình ảnh hạt lúa, ta nghĩ đến sự kiên cường, bất khuất của con người: Cuộc đời con người dù trải qua bao thăng trầm, gian khổ, hãy cố gắng vượt qua bằng nghị lực phi thường sẽ mang lại những điều tốt đẹp. | **0,5 điểm**  **0,5 điểm** |
| **2** | \* HS có thể chỉ ra một trong hai biện pháp tu từ sau :  + So sánh: "*Đất êm dịu tựa bàn tay người đỡ."* + Hoặc: Nhân hóa:"*Mầm mạ lọt lòng mập mạp trắng xinh* - Tác dụng: + Làm cho lời thơ thêm gần gũi mà ý nghĩa sâu xa, hấp dẫn và tinh tế, lắng sâu. + Giúp người đọc cảm nhận một cách cụ thể, sâu sắc hơn vẻ đẹp và sức sống mãnh liệt của hạt lúa, thấy được sự gắn bó của con người với cây lúa.... | **0,25 điểm**  **0,25 điểm**  **0,5 điểm** |
| **Câu 3.** | - Tình cảm mà nhà thơ dành cho hạt lúa: Sự trân trọng, nâng niu, mến yêu, cảm phục... - Đó là tình cảm chân thành, xúc động, xuất phát từ tình yêu đối với hạt lúa quê nhà, từ những trăn trở về sự khắc nghiệt của chiến tranh, từ niềm tự hào về truyền thống kiên cường, bất khuất của con người.. | **0,5 điểm**  **0,5 điểm** |
| **Câu 4.** | - Thông điệp: Cần có sức sống kiên cường bền bỉ vượt lên trên nghịch cảnh - Lí giải: Ai cũng có thể phải đối mặt với nghịch cảnh bất cứ lúc nào, có sức sống kiên cường bền bỉ, con người mới vững lòng tin vượt qua nghịch cảnh, có được cuộc sống tốt đẹp, có được thành công, mang lại giá trị cho chính mình.... | **1,0 điểm** |

**Phần II. Viết (16,0 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **Câu 1:** *Người có tính tự lập thường gặt hái được nhiều thành công trong cuộc sống, mặc dù phải trải qua nhiều gian khổ, khó khăn.*  **\* Yêu cầu chung:**  Học sinh biết viết bài văn nghị luận xã hội ngắn, đúng hình  thức có bố cục mạch lạc, luận điểmõ ràng, luận cứ xác thực, lập luận chặt chẽ, đủ dung lượng (khoảng 300 chữ).  - Biết vận dụng một số thao tác lập luận để bày tỏ suy nghĩ, quan điểm của bản thân.  **\* Về nội dung trình bày**: Học sinh cần xác định đúng vấn đề nghị luận có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau song cần đảm điểm bảo một số nội dung cơ bản sau: | ***8,0*** |
| **a. Mở bài**: Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận, trích dẫn ý kiến.  **b. Thân bài:**  \*  **Giải thích:**  - Tự lập là tự làm lấy, tự giải quyết công việc của mình, tự lo  liệu, tạo dựng cho cuộc sống của mình, không trông chờ, dựa dẫm phụ thuộc vào người khác.  - Thành công là đạt được kết quả như mong muốn, thực hiện  được mục tiêu đề ra.  ***-> Ý kiến trên khẳng định vai trò của tính tự lập trên con đường thành công của mỗi người dù phải trải qua nhiều khó khăn, gian khổ.***  **\* Bàn luận:**  *- Vì sao những người có tính tự lập thường gặt hái được nhiều thành công trong cuộc sống, mặc dù phải trải qua nhiều gian khổ, khó khăn?*  + Tự lập thể hiện sự tự tin, bản lĩnh cá nhân, dám đương đầu với những khó khăn, thử thách...  + Tự lập sẽ có ý chí, nỗ lực phấn đấu vươn lên trong học tập trong công việc và trong cuộc sống.  + Người có tính tự lập thường thành công trong cuộc sống và xứng đáng nhận được sự kính trọng của mọi người.  Học sinh lấy dẫn chứng phù hợp.  **Mở rộng:**  - Phê phán những người không có tính tự lập, ỷ lại, luôn trông chờ, phụ thuộc vào người khác...  - Tự lập không có nghĩa là tự cô lập, tự tách mình ra khỏi tập  thể...  **\* Bài học nhận thức và hành động:**  Tự lập là đức tính đáng quý, cần rèn luyện thường xuyên để có được.  - Học sinh cần phải rèn luyện tính tự lập ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường trong học tập, công việc và sinh hoạt hàng ngày...  c. **Kết bài:**  **-**  Khẳng định lại vấn đề nghị luận.  - Liên hệ mở rộng. |  |
| **Câu 2. Phân tích bài *Hội Tây* của Nguyễn Khuyến**  **A. Mở bài:**  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm  - Khái quát nội dung bài thơ: Bài thơ *Hội Tây* miêu tả không khí vui vẻ, sự hào hứng của những người tham gia hội Tây, qua đó khơi dậy nỗi nhục mất nước. Bài thơ còn thể hiện lòng yêu nước, sự lo lắng trước vận mệnh đất nước của Nguyễn Khuyến.  **B. Thân bài**  - Hoàn cảnh sáng tác: Hoàn cảnh sáng tác: khoảng cuối thế kỉ XIX- đầu thế kỉ XX (khi Thực dân Pháp sang xâm lược và thực hiện chính sách đồng hóa ở nước ta)  - *Hội Tây* là ngày kỷ niệm cách mạng tư sản Pháp thắng lợi. Hồi Pháp thuộc, hàng năm cứ đến ngày 14 tháng 7 (kỷ niệm ngày nhân dân Pháp phá ngục Bát-ti năm 1789).  - Chủ đề: cảnh thanh niên nam nữ Việt Nam hăng hái tham gia ngày “Hội Tây”.  - Trong bài thơ tác giả sử dụng hai từ “tênh nghếch”, “lom khom” đã miêu tả tư thế nực cười của bà quan (bà đầm Tây) đối lập với dáng vẻ đáng thương của đứa bé. Qua đó lột trần thực tại xót xa của cảnh đất nước trong nô lệ, dưới gót giày của lũ xâm lược. Đau xót hơn, những con người nô lệ ấy không nhận thức được nỗi nhục mất nước lại còn cuốn vào những trò chơi mà bọn thực dân Pháp bày ra để mị dân.  - Cậy sức đối với tham tiền đó là lí do tham gia trò chơi.  - Bài thơ trên có giá trị hiện thực sâu sắc. Tác giả đã vẽ nên một bức tranh đời sống hiện thực của nhân dân ta trong xã hội đương thời đồng thời lên án tố cáo bọn thực dân đã đày đạo nhân dân ta. Hơn hết, tác giả cũng lên án một số bộ phận người dân không nhận thức được nỗi nhục mất nước lại còn cuốn vào những trò chơi mà bọn thực dân Pháp bày ra.  - Thái độ của tác giả:  + Giễu cợt, cười nhạo những người hào hứng tham gia lễ hội do bọn Tây tổ chức với mục đích mị dân. Vạch trần bản chất giả dối, lừa gạt của kẻ thù. Thẳng thắn nói cho dân ta biết nỗi nhục mất nước còn hùa theo trò nhố nhăng của bọn cướp nước.  - Phân tích nghệ thuật trào phúng.  - Đánh giá chung.  **C. Kết bài:**  - Khẳng định lại giá trị của bài thơ.  - Suy nghĩ của bản thân. | *10,0* |

**Đề 3.**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢN HSG VÒNG 2, NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN NGỮ VĂN 8**  **Thời gian làm bài: 120 phút** |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

*Tuổi thiếu niên là tuổi của ước mơ và hoài bão. Nó gắn liền với khát vọng chinh phục thử thách và giải được mật mã cuộc đời. Khát vọng luôn xanh và cuộc sống luôn đẹp, nhưng trong một thời khắc nào đó, có thể nhiều bạn trẻ đã thấy cuộc đời như một mớ bòng bong của những điều bỡ ngỡ với bao trăn trở không dễ tỏ bày. Đi qua tuổi thơ, cuộc đời mở ra trước mắt bạn một hành trình dài, nhiều hoa hồng nhưng cũng không ít chông gai. Cuộc sống, với tất cả sự khắc nghiệt vốn có của nó, sẽ khiến cho bước chân bạn nhiều lần rướm máu. Và những giọt máu đó, hoặc sẽ thấm xuống con đường bạn đang đi và lưu lại đó dấu son của một vị anh hùng, hoặc sẽ trở thành dấu chấm hết cho những khát vọng đoản mệnh của một kẻ nhụt tâm, chùn bước. Nhưng dù thế nào chăng nữa, bạn hãy nhớ rằng: để trưởng thành, những thử thách và thất bại bao giờ cũng là điều cần thiết.*

*(Theo* ***Hạt giống tâm hồn dành cho tuổi ten, tập 2*** *- Nhiều tác giả, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2012, tr.02)*

**Câu 1.** (*1,0 điểm*) Nội dung chính của văn bản là gì?

**Câu 2.** (*1,0 điểm*) Chỉ ra và nêu tác dụng biện pháp tu từ trong câu: *Đi qua tuổi thơ, cuộc đời mở ra trước mắt bạn một hành trình dài, nhiều hoa hồng nhưng cũng không ít chông gai.*

**Câu 3.** (*1,0 diểm*) Tại sao có thể nói: *Cuộc sống, với tất cả sự khắc nghiệt vốn có của nó, sẽ khiến cho bước chân bạn nhiều lần rướm máu.*

**Câu 4.** (*1,0 điểm*) Thông điệp mà em tâm đắc nhất qua văn bản là gì? Hãy lí giải sự lựa chọn đó của em (*trình bày khoảng 5-7 dòng*).

**PHẦN II. VIẾT. (16,0** đ**i**ể**m)**

**Câu 1***. (6,0 đi*ể*m)* Có ý kiến cho rằng: **“*Thất bại là một con đường vòng*, *không phải con đường cụt*”**. Hãy cho biết suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên bằng một bài văn.

**Câu 2.** *(10,0 điểm)* Phân tích một bài thơ thất ngôn mà em yêu thích.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ SỐ 12**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
| **1** | - Văn bản nói về cách nhìn cuộc sống của các bạn trẻ.  - Đưa ra lời khuyên quý giá về sự trưởng thành: dám chấp nhận và đối mặt với thử thách cuộc sống. | 1.0 |
| **2** | - Biện pháp tu từ: ẩn dụ : *Đi qua* (sống, trải qua), *hoa hồng* (niềm vui, hạnh phúc, thuận lợi, thành công…) *, chông gai* (nỗi buồn, khó khăn, thất bại…)  -Tác dụng: Biện pháp ẩn dụ giúp cho sự diễn đạt hình ảnh, gợi cảm. Mượn hình ảnh cụ thể để diễn tả suy nghĩ của người viết, qua đó, giúp người đọc hiểu được rõ ràng về giá trị của cuộc đời. Đó là để có hạnh phúc ở tương lai phía trước, chúng ta có thể phải trải qua, phải đối mặt với nhiều khó khăn thử thách. | 1.0 |
| **3** | Có thể nói: *Cuộc sống, với tất cả sự khắc nghiệt vốn có của nó, sẽ khiến cho bước chân bạn nhiều lần rướm máu.* Bởi vì:  - Cuộc sống vô cùng phong phú và đa dạng, vì vậy, bản thân nó luôn chứa đựng những khó khăn, thử thách.  - Vượt qua được gian khổ đó, chúng ta phải chấp nhận đau đớn, thậm chỉ phải trả giá bằng nhiều thứ, không chỉ một lần mà là nhiều lần. Mỗi lần như thế sẽ giúp ta trưởng thành hơn trong tương lai.  - Điều quan trọng là mỗi người cần có đủ dũng khí để đương đầu với nghịch cảnh, với khó khăn của cuộc đời . | 1.0 |
| **4** | Học sinh có thể trình bày và lí giải thông điệp tâm đắc nhất theo ý riêng, không vi phạm chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Sau đây là vài gợi ý:  - Tuổi trẻ sống phải có bản lĩnh, kiên cường  - Ước mơ và hoài bão luôn gắn với với tuổi trẻ  - Khó khăn, thử thách là môi trường để con người rèn luyện ý chí, nghị lực  \* Lí giải hợp lí, thuyết phục | 1.0 |
| **II** | **VIẾT** | **16.0** |
| **1** | **a. Về kĩ năng**: Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận: thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích, song hành. Xác định đúng vấn đề nghị luận, chuẩn chính tả, dùng từ đặt câu. | **1.0** |
| **b. Về kiến thức:**  - Giới thiệu đúng vấn đề nghị luận: Có nhận định cho rằng: *Thất bại là một con đường vòng*,*không phải con đường cụt*.  - **Giải thích**: “Thất bại” trên cách hiểu đơn giản nhất thì đó là những lần chúng ta mắc phải sai lầm, không đạt được mục đích mà bản thân đặt ra từ đầu. Thất bại đó có thể sinh ra từ những lí do như khi ta chủ quan trước những kì thi, chúng ta chưa cố gắng hết sức nên gặp quá nhiều sai lầm nghiêm trọng. Hay thất bại có thể đến từ những lí do khách quan như khi ta gặp phải những vấn đề mà khả năng chưa thể vượt qua được, chúng ta bị người khác làm khó, vô tình chọn hướng đi sai cho chúng ta… Và rất nhiều lí do khác.  **- Bàn luận** - Chúng ta thất bại khi đi trên chính con đường của mình không có nghĩa là chúng ta đã bước vào “một con đường cụt” khiến cho bản thân bế tắc, không có cách giải quyết. “Con đường cụt” là con đường tuyệt vọng, là sự kết thúc. Nhưng thất bại không phải là một bức tường dựng đứng, không phải là vực thẳm cho mọi bước chân. Thực chất, nó chỉ là một “con đường vòng”, một lối đi khó khăn hơn, xa hơn, tốn nhiều thời gian và công sức để bắt đầu lại, cũng thử thách ta nhiều hơn khi phải tìm ra cách giải quyết thông minh. Câu nói đem đến cho ta một nhận thức đúng đắn về người bạn của thành công- thất bại.  - “Chỉ những người dám thất bại mới đạt được thành công lớn”- R. bert Kennedy đã khẳng định thế. Muốn mở lối con đường dẫn đến thành công thì phải có được ý chí, nghị lực, sự quyết tâm và nhiệt huyết với ước mơ của mình. Hãy đương đầu với khó khăn để tự hoàn thiện bản thân trên “con đường vòng” của chính mình!  - Các bạn đã từng thất bại, dù ít dù nhiều, dù nhỏ dù lớn? Không sao, nó “chỉ là thành công đang bị trì hoãn”. Các bạn có ước mơ, có khát vọng, nhưng vẫn còn e dè thất bại nên ngập ngừng chân bước? Có hề chi! Hãy nhớ: Thất bại không phải là con đường cụt; nó là con đường vòng mà ta chắc chắn sẽ đi qua. | **5.0** |
| **2** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận.*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề | **0,5** |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  ***Hướng dẫn chấm:***   * *Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.*   *Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.* | **0,5** |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:  1. Mở bài: Giới thiệu tác giả, tác phẩm.  - Ý kiến chung về bài thơ.  2. Thân bài:  - Thể thơ, đề tài, khái quát nội dung chính của đoạn thơ.  - Phân tích nội dung của đoạn thơ:  + Phân tích hình tượng thơ (hình tượng thiên nhiên, con người)  + Phân tích cảm xúc, tâm trạng của nhà thơ.  + Khái quát chủ đề của bài thơ.  - Phân tích đặc sắc nghệ thuật của bài thơ:  + Cách sử dụng thể thơ (theo mô hình chuẩn mực hay có sự cách tân).  + Những nét đặc sắc trong nghệ thuật tả cảnh, tả tình.  + Nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ (từ ngữ, cấu trúc thơ, biện pháp tu từ…)  - Đánh giá lại giá trị nội dung, nghệ thuật của bài thơ, tư tưởng tình cảm của tác giả, mở rộng, liên hệ.  3. Kết bài: Khẳng định vị trí và ý nghĩa của bài thơ.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 6- 7,0 điểm.*  *- Phân tích đầy đủ ý nhưng chưa sâu: 4 điểm- 5 điểm.*  *- Phân tích các ý chưa đầy đủ, nội dung còn sơ sài:2 điểm- 3 điểm.*  *- Phân tích quá sơ sài: 1 điểm*  *- Không làm được bài: 0 điểm* | **7.0** |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | **1,0** |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | **1,0** |

**Đề 4.**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢN HSG VÒNG 3, NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN NGỮ VĂN 8**  **Thời gian làm bài: 120 phút** |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích:**

*Không có bầu trời những sắc màu thành vô nghĩa*

*Không có bầu trời Trái đất không nhà Trái đất mồ côi!*

*Không có bầu trời những sắc màu thành vô nghĩa*

*Không có bầu trời*

*Trái đất không nhà*

*Trái đất mồ côi !*

*Những lá cờ ơi*

*Lửa cháy nhiều rồi*

*Hãy nhìn trời cao*

*Mây không biên giới*

*Những cánh chim cũng không biên giới bao giờ !*

*Hãy nhìn đôi mắt trẻ thơ*

*Bao nhiêu sao sáng thắp bờ nhân gian !*

 (Trích *Thơ viết bên những lá cờ ở Liên hợp quốc*- Trương Anh Tú,

theo vannghequandoi.com.vn, ngày 15/11/2017)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính và thể thơ được sử dụng trong đoạn trích.

**Câu 2.** Theo đoạn trích, nếu không có bầu trời, điều gì sẽ xảy ra?

**Câu 3.** Em hiểu nội dung hai dòng thơ sau như thế nào?

*Hãy nhìn đôi mắt trẻ thơ*

*Bao nhiêu sao sáng thắp bờ nhân gian !*

**Câu 4.** Nếu là sứ giả hòa bình, em sẽ gửi đến thế giới thông điệp gì để cuộc sống tốt đẹp hơn? Vì sao?

**PHẦN II. VIẾT. (16,0** đ**i**ể**m)**

**Câu 1***. (6,0 đi*ể*m)* Có ý kiến cho rằng: **“*Thất bại là một con đường vòng*, *không phải con đường cụt*”**. Hãy cho biết suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên bằng một bài văn.

**Câu 2 (10,0 điểm). Em hãy viết 1 bài văn phân tích đoạn truyện *Ai biểu xấu* của Nguyễn Ngọc Tư.**

**Ai biểu xấu**

*“...Bạn diễn đạt hơi thiếu biểu cảm. Giọng bạn đuối đi khi đến cao trào. Một điểm nữa là ngoại hình bạn bị hạn chế. Mà đây là thi Tiếng hát truyền hình chứ không phải tiếng hát phát thanh...”. Lời nhận xét này của một thành viên ban giám khảo cuộc thi tiếng hát truyền hình tỉnh trong đêm chung kết. Tôi thấy một chút điếng dại đi thoáng qua trên gương mặt thí sinh, khi giữa sân khấu lấp lóa ánh đèn, trước hàng ngàn người và đông đảo bạn xem truyền hình trực tiếp, anh bị chê... xấu.*

*Hẳn anh không muốn mình xấu. Hẳn cha mẹ anh cũng không muốn sinh con xấu. Nhưng vào cái lúc vị giám khảo đến từ thành phố văn minh kia “âu yếm” (quả thật vẻ mặt ông rất hồn nhiên) nhận xét về ngoại hình mình, anh sẽ oán giận cuộc đời, oán giận mẹ cha đã tạo ra anh giữa đời này, làm cho anh tới nông nỗi này, chết đứng trên sân khấu. Mà anh vẫn phải gượng gạo cười, chờ người ta chê xong, cảm ơn, và rời sân khấu trên đôi chân không phải của mình, gương mặt không còn là của mình, di chuyển một thân xác đã khô những máu, thân xác cũng không còn là của anh.*

*Tôi bỗng nghĩ mình may, phải biết hát hò, có khả năng tôi cũng đi thi. Và cái cô Hà Há Ha mang số báo danh Không Không Có cũng bị trời trồng bởi “ngoại hình hạn chế” hay “tên bạn rất không hợp để làm... ca sĩ”. Bất ngờ? Không, ta vẫn biết vậy khi nhìn vào gương, khi nghĩ về mình, nhưng ta vẫn đau một cách không kiềm chế. Và ánh đèn đêm đó, vẻ mặt vô tư của vị giám khảo đó, biển người đó, bài ca đó... mãi mãi là nỗi ám ảnh không nguôi được. Chỉ muốn làm cát, làm nước, làm giun dế cho rồi...*

*Sao ngay từ đầu, trong thể lệ cuộc thi, người ta không đưa ra điều kiện “ngoại hình đẹp” như mấy nhà hàng vẫn thường dán thông báo tuyển tiếp viên. Nhất thiết phải dán mấy cái hình mẫu Jude Law, Lương Triều Vỹ hay Mai Phương Thúy để người ta hiểu đẹp là phải như thế này. Bởi mỗi người có một quan niệm khác nhau về cái đẹp, như tôi, lam lũ, đen đúa, bụi bặm... là đẹp, thì bạn nói bạn thích vẻ dịu dàng, thuần khiết, mỏng manh, sang trọng... Người dự thi, sau khi ngó qua tiêu chí và mấy tấm hình mẫu thì dù có giọng đẹp như Lê Dung, Tuấn Ngọc, Mỹ Linh cũng ngó lại cái “ngoại hình hạn chế” mà rút lui không nuối tiếc.*

*Để không phải trút tâm huyết gan ruột mình hát cả chục bài, vượt qua bốn năm vòng thi; để không nuôi chút vui, chút hy vọng, khát vọng gì khi qua mỗi ải; để không phải xót lòng nghe người đời hỏi, “ê, sao ba má bạn đẻ bạn xấu vậy?”. Để đi qua một giấc mơ dài, chợt tỉnh bất ngờ vì bị dội vào người thứ nước lấy lên từ những dòng sông băng, buốt nhức, cắt da cắt thịt. Tỉnh dậy, để thấy đời buồn vì những chuyện không đâu.*

*Cảm giác và nói ra cảm giác là hai chuyện khác nhau, một cái là của riêng mình và cái kia tác động đến người khác. Ai cũng nghĩ như vị giám khảo kia, nhưng không phải ai cũng thiếu tế nhị, thừa tàn nhẫn để thể hiện nó bằng lời, công khai giữa đám đông.*

*Tôi nhớ có lần, bạn bè hỏi tôi sao mà lúc này quan tâm quá nhiều tới nhan sắc. Tôi cười thầm, ngoài miệng nói vậy thôi, chứ thật ra tôi tin là mình cũng... có chút duyên ngầm. Nhưng tin cũng chẳng làm gì, vì tôi biết với “ngoại hình hạn chế”, chắc chắn tôi không thể thi “tiếng hát truyền hình” (nếu có giọng ca khá), không thể làm nhân viên tiếp thị (nếu chẳng còn viết văn được nữa), và nếu khó khăn hơn nữa, để nuôi đám con ăn học, tôi cũng không tìm được một chân bưng bê trong quán bia.*

*Ai biểu xấu?!*

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 ĐIỂM)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Hướng dẫn chấm** |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm (1,0 điểm) |
| **2** | Nếu không có bầu trời thì : những sắc màu thành vô nghĩa, trái đất không nhà, trái đất mồ côi. |
| **3** | Câu thơ trên có thể hiểu: đôi mắt trẻ thơ chất chứa tương lai, niềm tin của nhân loại: Đôi mắt ấy cũng như những vì sao sáng thắp nên niềm tin vào tương lai tốt đẹp |
| **4** | Học sinh lựa chọn thông điệp khiến cuộc sống tốt đẹp hơn và đưa ra lý giải phù hợp.  Gợi ý:  - Thông điệp em muốn đưa đến cho cuộc sống này là hòa bình không có chiến tranh.  - Bởi vì, khi thế giới bình yên không còn chiến tranh thì sự phát triển của các nước không bị tàn phá. Giá trị con người được nâng cao, trẻ em được quan tâm, giáo dục và y tế. Những trẻ em được sinh ra trong thời kì hòa bình sẽ có tương lai tươi sángđể phát triển bản thân…. |

**PHẦN II. VIẾT. (16,0** đ**i**ể**m)**

**Câu 1***. (6,0 đi*ể*m)* Có ý kiến cho rằng: **“*Thất bại là một con đường vòng*, *không phải con đường cụt*”**. Hãy cho biết suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên bằng một bài văn.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **II** | **VIẾT** | **16.0** |
| **1** | **a. Về kĩ năng**: Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận: thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích, song hành. Xác định đúng vấn đề nghị luận, chuẩn chính tả, dùng từ đặt câu. | **1.0** |
| **b. Về kiến thức:**  - Giới thiệu đúng vấn đề nghị luận: Có nhận định cho rằng: *Thất bại là một con đường vòng*,*không phải con đường cụt*.  - **Giải thích**: “Thất bại” trên cách hiểu đơn giản nhất thì đó là những lần chúng ta mắc phải sai lầm, không đạt được mục đích mà bản thân đặt ra từ đầu. Thất bại đó có thể sinh ra từ những lí do như khi ta chủ quan trước những kì thi, chúng ta chưa cố gắng hết sức nên gặp quá nhiều sai lầm nghiêm trọng. Hay thất bại có thể đến từ những lí do khách quan như khi ta gặp phải những vấn đề mà khả năng chưa thể vượt qua được, chúng ta bị người khác làm khó, vô tình chọn hướng đi sai cho chúng ta… Và rất nhiều lí do khác.  **- Bàn luận** - Chúng ta thất bại khi đi trên chính con đường của mình không có nghĩa là chúng ta đã bước vào “một con đường cụt” khiến cho bản thân bế tắc, không có cách giải quyết. “Con đường cụt” là con đường tuyệt vọng, là sự kết thúc. Nhưng thất bại không phải là một bức tường dựng đứng, không phải là vực thẳm cho mọi bước chân. Thực chất, nó chỉ là một “con đường vòng”, một lối đi khó khăn hơn, xa hơn, tốn nhiều thời gian và công sức để bắt đầu lại, cũng thử thách ta nhiều hơn khi phải tìm ra cách giải quyết thông minh. Câu nói đem đến cho ta một nhận thức đúng đắn về người bạn của thành công- thất bại.  - “Chỉ những người dám thất bại mới đạt được thành công lớn”- R. bert Kennedy đã khẳng định thế. Muốn mở lối con đường dẫn đến thành công thì phải có được ý chí, nghị lực, sự quyết tâm và nhiệt huyết với ước mơ của mình. Hãy đương đầu với khó khăn để tự hoàn thiện bản thân trên “con đường vòng” của chính mình!  - Các bạn đã từng thất bại, dù ít dù nhiều, dù nhỏ dù lớn? Không sao, nó “chỉ là thành công đang bị trì hoãn”. Các bạn có ước mơ, có khát vọng, nhưng vẫn còn e dè thất bại nên ngập ngừng chân bước? Có hề chi! Hãy nhớ: Thất bại không phải là con đường cụt; nó là con đường vòng mà ta chắc chắn sẽ đi qua. | **5.0** |
| **2** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận.*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề | **0,5** |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  ***Hướng dẫn chấm:***   * *Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.*   *Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.* | **0,5** |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:  **1. Mở bài:** Giới thiệu truyện ngắn “Ai biểu xấu”.  **2. Thân bài:**  **a. Câu chuyện về cuộc thi hát**  **- Không gian: Sân khấu rộng lớn: Nơi bung toả khát vọng của mỗi con người trên hành trình tìm kiếm ước mơ của mình.**  **- Tình huống truyện: Giám khảo không chỉ nhận xét về giọng hát mà còn thẳng thắn chê bai ngoại hình kém sáng nơi sân khấu của thí sinh dự thi.**  **- Thái độ của thí sinh:** Gượng gạo cười, chờ người ta chê xong, cảm ơn, và rời sân khấu trên đôi chân không phải của mình, gương mặt không còn là của mình, di chuyển một thân xác đã khô những máu, thân xác cũng không còn là của anh: Sự tổn thương sâu sắc, đau đớn của con người đã từng mạnh mẽ bước qua mặc cảm để đứng trước ước mơ của cuộc đời mình.  **🡺Tình huống truyện độc đáo, ấn tượng hồi hộp, gợi nhiều trăn trở, suy tư tới người đọc**  **b. Thái độ của nhà văn**  **- Băn khoăn về cách đánh giá, nhìn nhận con người chủ yếu dựa vào ngoại hình.**  **- Coi trọng vẻ đẹp lam lũ, vất vả của những con người lao động, cái nhìn tràn đầy yêu thương, trân quý con người.**  **- Chê trách cách tổ chức cuộc thi của ban tổ chức với những tiêu chí không rõ ràng để thí sinh chịu ấm ức, tủi hổ.**  **- Kết thúc bằng câu hỏi: “Ai biểu xấu”: Như một lời băn khoăn về cách nhìn nhận con người trong cuộc sống, hay lời mỉa mai khẳng định sự thất bại của thí sinh vừa thất bại trên sân khấu kia.**  **🡺 Thông điệp đẹp đẽ, nhân văn**  **3. Kết bài:** Cảm nhận về nội dung và nghệ thuật của truyện ngắn “Ai biểu xấu”. ***Hướng dẫn chấm:***  *- Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 6- 7,0 điểm.*  *- Phân tích đầy đủ ý nhưng chưa sâu: 4 điểm- 5 điểm.*  *- Phân tích các ý chưa đầy đủ, nội dung còn sơ sài:2 điểm- 3 điểm.*  *- Phân tích quá sơ sài: 1 điểm*  *- Không làm được bài: 0 điểm* | **7.0** |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | **1,0** |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | **1,0** |

**Đề 5.**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (4,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi**:

***Đọc đoạn trích sau đây và thực hiện các yêu cầu nêu bên dưới.***

“Ước mơ giống như bánh lái của một con tàu. Bánh lái có thể nhỏ và không nhìn thấy được, nhưng nó điều khiển hướng đi của con người. Cuộc đời không có ước mơ giống như con tàu không có bánh lái. Cũng như con tàu không có bánh lái, người không ước mơ sẽ trôi dạt lững lờ cho đến khi mắc kẹt trong đám rong biển.”

***(Theo Bùi Hữu Giao, Hành trang vào đời)***

**Câu 1:** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2:** Xác định biện pháp tu từ và nếu tác dụng của biện pháp tu từ ấy trong 2 câu đầu của đoạn trích

**Câu 3:** Em hiểu như thế nào về cách nói của tác giả: “người không ước mơ sẽ trôi dạt lững lờ cho đến khi mắc kẹt trong đầm rong biển.”?

**Câu 4**. Nêu ý nghĩa của đoạn trích trên?

**II. VIẾT (16,0 điểm)**

**Câu 1 (6 điểm):** Viết bài văn nghị luận ngắn khoảng một trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về ý kiến:***“Hay đổ lỗi cho người khác- một thói hư tật xấu cần tránh”.***

**Câu 2 (10 điểm): *Em hãy phân tích truyện ngắn dưới đây:***

**Quê hương**

*Cả lớp lặng im, những con mắt đổ dồn về phía tôi khi nghe tôi đọc xong bài văn tả phong cảnh quê hương được cô giáo cho điểm cao nhất lớp hôm nay. Cô giáo đi lại gần, hỏi tôi thoáng một chút nghi ngờ:*

*- Là một học sinh thành phố, làm thế nào mà em có thể viết được một bài văn tả quê hương sâu sắc, chân thật và gần gũi đến như vậy?!*

*- Thưa cô… bà em… giúp em ạ!*

*- Sao? Em vừa nói gì? Bà em viết hộ em à?*

*- Thưa cô, không ạ!... vâng, đúng ạ!*

*Tôi nhìn ra hàng phượng vĩ trước sân trường và chợt nhớ đến mùa hè năm ấy… Tháng 5, bố đưa tôi về quê nội. Quê nội tôi, một xóm nghèo bên kia sông Hồng. Biết bao lần, tôi đã mơ ước được về thăm quê, thăm bà, thế nhưng mới bước chân lên con đường làng lầy lội, lớp nhớp bùn sau cơn mưa, nhìn những mái nhà tranh thấp tè ẩm ướt sau luỹ tre làng, tôi đã bắt đầu thất vọng. Tôi không dám cằn nhằn nhưng ấm ức nghĩ thầm: "Sao mà bẩn thế! Biết thế này, mình chẳng đòi bố cho về nữa". Bố tôi tươi cười chào người làng, có lúc lại còn đứng lại nói chuyện với một bác gánh phân. Bữa cơm trưa hôm ấy, bà tôi tấm tắc khen ngon và gắp vào bát tôi miếng thịt luộc. Tôi gắp ra nhăn mặt: "Mỡ thế này, cháu ăn làm sao được!". Bố chan cho tôi canh cua, mới ăn được một miếng tôi đã vội kêu lên: "Canh chưa cho mì chính, nhạt lắm, lại hoi hoi, con ăn chưa quen…". Cả nhà lặng người. Bố tôi tái mặt vì giận…*

*Tối hôm ấy trăng rằm, bà tôi kê ghế ra ngoài sân nhặt khoai lang và kể cho tôi nghe đủ mọi chuyện. Bà kể rằng, bố tôi đã từ nơi này ra đi. Và chính nơi này, bố tôi đã lớn lên bằng lời ru của bà, bằng đôi tay ẵm bồng của bao người. Bà đã từng mớm cơm cho tôi, nuôi tôi khôn lớn ở đây... Tình cảm quê mùa nhưng chân thật. Bà chỉ tay về phía góc trời sáng rực lên và bảo đó là Hà Nội. Bà bảo rằng: " ở Hà Nội sướng hơn ở quê nên ai ai cũng ước ao được sống ở Hà Nội, còn bà thì bà thích ở quê hơn vì bà quen mất rồi. Nếu cháu cứ ở Hà Nội mãi, sẽ chẳng bao giờ biết được ánh trăng ở quê đẹp như thế nào đâu!". Tôi ngước nhìn lên bầu trời xanh thẳm không một gợn mây chi chít những vì sao. Trăng treo lơ lửng trên đầu ngọn tre in đậm lên nền trời. Anh trăng trùm lấy mái nhà và khu vườn rau xanh tốt của bà. Lúc ấy, tôi bỗng nắm chặt lấy tay bà và thốt lên: "Bà ơi! Trăng ở quê đẹp thật bà ạ! …"*

*Sau mùa hè năm ấy, bà nội tôi đã ra đi mãi mãi. Hè nào tôi cũng xin bố cho về thăm quê. Quê nội tôi bây giờ cũng khác hẳn, chẳng còn một tý dấu vết nào của ngày xưa nữa. Những dãy nhà hai, ba tầng san sát nhau mọc lên như nấm. Không ai còn nhớ nổi bóng dáng luỹ tre xanh… Tôi cầm bút viết, dồn tất cả tình cảm nhớ thương sâu đậm với bà vào bài tập làm văn tả phong cảnh quê hương hôm ấy…Tôi viết về quê hương tôi với luỹ tre xanh mát rượi và ánh trăng rằm dịu ngọt. Phải rồi, tôi bỗng hiểu ra rằng: chính bà đã làm xanh mãi ước mơ của tôi.*

(Đào Quốc Thịnh)

………………Hết…………….

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | **4.0** |
| **1** | - Phương thức biểu đạt chính: nghị luận | 0,5 |
| **2** | **-** Biện pháp tu từ trong câu: Ước mơ giống nhau thành lại của con tàu là so sánh, ước mơ được so sánh với bánh lái con tàu.  - Tác dụng: Giúp câu văn thêm độc đáo, dễ hình dung và sinh động hơn  - Khi so sánh ước mơ như bánh lái con tàu tác giả muốn nhấn mạnh nếu con tàu không có bánh lại không thể vận hành, cũng giống như con người sống không có mơ ước thì chính là đang sống hoài, sống phí | 0,5  1.0 |
| **3** | - Cách nói của tác giả có thể được hiểu như sau: Sống mà không có mơ ước tức là không có mục tiêu, cuộc sống tái diễn những ngày tháng lặp lại nhàm chán và rồi cuối cùng không biết mình sống để làm gì, không tìm được ý nghĩa cuộc sống. | 1.0 |
| **4** | **–** Trong cuộc sống mỗi người luôn phải có ước mơ, cho dù đó là ước mơ nhỏ nhoi, giản dị. Bởi có ước mơ, hoài bão thì mới có đích hướng tới, mới có mục tiêu và động lực phấn đấu**.** | 1.0 |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **II** | **VIẾT** | | | | |  |
| **Câu 1** | **Nội dung** | | | | | **Điểm** |
|  | * **Yêu cầu cụ thể:**   **1. Về hình thức:**  **Theo tiêu chí sau:** | | | | | 2đ |
| **Bố cục, tính liên kết của bài văn** | Trình bày rõ bố cục 3 phần của bài văn; Các ý cần được liên kết chặt chẽ, logic, thuyết phục. | Trình bày rõ bố cục của bài văn; Các ý chi tiết được liên kết chặt chẽ, logic. | Trình bày được bố cục của bài văn; Các ý thể hiện được mối liên kết nhưng đôi chỗ chưa chặt chẽ. | Chưa thể hiện được bố cục của bài văn: Các ý chưa thể hiện được mối liên kết chặt chẽ, xuyên suốt. | Chưa thể hiện được bố cục của bài văn; Các ý chưa thể hiện được mối liên kết rõ ràng. | |
| **0,5 điểm** | 0,5đ | 0,4đ | 0,3đ | 0,2đ | 0,1đ | |
| **Đáp ứng được yêu cầu về độ dài** | Biết triển khai linh hoạt các ý để đảm bảo yêu cầu về độ dài. Từ ngữ dùng hợp lí, logic | Biết triển khai các ý để đảm bảo yêu cầu về độ dài. Từ ngữ dùng hợp lí, logic | Biết triển khai các ý song đảm bảo yêu cầu về độ dài. Dài hơn hoặc ngắn hơn | Biết triển khai các ý song đảm bảo yêu cầu về độ dài. Dài hơn hoặc ngắn hơn quá ½ 1 mặt tờ giấy thi | Biết triển khai các ý song đảm bảo yêu cầu về độ dài. Dài hơn hoặc ngắn hơn 2/3 1 mặt tờ giấy thi | |
| **0,25 điểm** | 0,25đ | 0,2đ | 0,15đ | 0,1đ | 0đ | |
| **Diễn đạt** | Hầu như không mắc lỗi về chính tả, từ ngữ, ngữ pháp | Mắc rất ít lỗi diễn đạt nhỏ | Bài viết còn mắc một số lỗi diễn đạt nhưng không trầm trọng. | Bài viết còn mắc khá nhiều lỗi diễn đạt. | Bài viết còn mắc rất nhiều lỗi diễn đạt | |
| **0,5 điểm** | 0,5đ | 0,4đ | 0,3đ | 0,2đ | 0,1đ | |
| **Trình bày** | Trình bày đúng quy cách của đoạn văn; sạch đẹp, không gạch xoá | Trình bày đúng quy cách của đoạn văn; rõ ràng, không gạch xoá. | Trình bày đúng quy cách của đoạn văn; chữ viết rõ ràng, có ít chỗ gạch xoá. | Trình bày quy cách của đoạn văn còn đôi chỗ sai sót; chữ viết khoa học, có một vài chỗ gạch xoá. | Chưa trình bày đúng quy cách của đoạn văn; chữ viết khó đọc, có nhiều chỗ gạch xoá | |
| **0,25 điểm** | 0,25đ | 0,2đ | 0,15đ | 0,1đ | 0đ | |
| **Sáng tạo** | Bài viết có ý tưởng và cách diễn đạt sáng tạo. | Bài viết có ý tưởng hoặc cách diễn đạt sáng tạo. | Bài viết chưa thể hiện rõ ý tưởng hoặc cách diễn đạt sáng tạo. | Bài viết không có ý tưởng và cách cách diễn đạt sáng tạo. | Bài viết không có ý tưởng và cách diễn đạt sáng tạo. | |
| **0,5 điểm** | 0,5đ | 0,3đ | 0,2 đ | 0đ | 0đ | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | * **2. Về nội dung:** *Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các nội dung sau* | *3,0 điểm* |
|  | **1. Mở đầu:** - Dẫn dắt, giới thiệu về vấn đề cần nghị luận "Những thói xấu ban đầu là người khách qua đường sau trở nên người bạn thân ở chung nhà và kết cục biến thành ông chủ nhà khó tính".  **2. Triển khai:**  **\* Giải thích ý kiến:**  - Thói hư tật xấu:  + Những điều gây hại cho bản thân hoặc cho cả cộng đồng.  + Dễ dàng chi phối và ảnh hưởng tiêu cực đến con người.  - Đổ lỗi cho người khác:  + Không dám chịu trách nhiệm về hành động, thái độ của mình. + Làm ảnh hưởng đến lợi ích của người khác.  **\* Phân tích, chứng minh:**  - Thói quen đổ lỗi khiến con người hình thành tính chủ quan, ỷ lại, không chịu cố gắng:  + Coi mọi việc đều không phải chuyện của mình.  + Dễ dàng dùng mọi cách để thoái thác trách nhiệm.  - Thói quen đổ lỗi khiến con người ngày càng thụt lùi so với cộng đồng: + Không tìm được điểm yếu của bản thân.  + Không có động lực cố gắng.  + Trì trệ, kém phát triển về cả kiến thức, cảm xúc,...  - Thói quen đổ lỗi khiến mối quan hệ giữa người với người ngày một xa cách:  + Gây mất thiện cảm với người khác.  + Khiến người khác mất lòng tin vào mình.  **\* Bài học nhận thức và hành động:**  - Có rất nhiều người dám tự đứng lên nhận trách nhiệm về mình:  + Thể hiện sự dũng cảm -> Đức tính tốt, đáng học hỏi.  + Nhận được sự tôn trọng và đề cao của mọi người.  - Cách loại bỏ thói đổ lỗi cho người khác:  + Mỗi người cần biết tự chịu trách nhiệm cho hành động của mình. + Trong những lần làm việc nhóm, những hoạt động tập thể, cần phân chia công việc rõ ràng. Đồng thời, tích cực trao đổi và giúp đỡ lẫn nhau. + Dám nhận lỗi để tự rút kinh nghiệm, nhận sự góp ý từ mọi người-> Ngày càng tiến bộ hơn trong học tập, công việc, cuộc sống.  **3. Kết thúc:**  - Khẳng định lại ý kiến, suy nghĩ của bản thân.  - Lời kết. |  |

**Câu 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | * **Yêu cầu cụ thể:**   **1. Về hình thức:**  **-** Viết hoàn chỉnh bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học  - Đảm bảo cấu trúc chặt chẽ 3 phần: Mở bài, thân bài, kết bài.  - Trình bày rõ ràng, mạch lạc, nắm vững phương pháp nghị luận phân tích tác phẩm truyện. Hành văn mạch lạc, biểu cảm, có sức thuyết phục..  - Không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ đặt câu; chữ viết rõ ràng, dễ đọc. | *1,0 điểm* |
|  | * **2. Về nội dung:** *Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các nội dung sau* | *8,0 điểm* |
|  | **1. Mở bài:** Giới thiệu truyện ngắn và nêu cảm nhận chung về tác phẩm  **2. Thân bài:**  **a. Cốt truyện ở hiện tại**  **- Không gian: Nơi lớp học thân quen, gắn với tuổi thơ của bao người**  **- Thời gian: Trong giờ trả bài tập**  **- Tình huống: Câu chuỵên về bài văn tả phong cảnh quê hương được điểm cao nhất của nhân vật tôi, khiến cô giáo nghi ngờ => Thú vị, thu hút người đọc**  **🡺Tình huống truyện hấp dẫn, lôi cuốn người đọc và gợi nhiều trăn trở, suy tư.**  **b. Cốt truyện ở quá khứ**  **+ Sự việc buổi sáng mới về quê của nhân vật tôi**  **- Hình ảnh: Con đường lầy lội, những ngôi nhà thấp tè: Đơn sơ, giản dị, không lộng lẫy, tươi đẹp như các điểm du lịch rực rỡ.**  **- Tâm trạng: Chán nản, thất vọng: tâm lí rất thực của trẻ thơ**  **- Chi tiết: Miếng thịt luộc, bát canh cua: Hình ảnh giản dị của quê hương, sự yêu thương của người lớn dành cho con trẻ**  **- Thái độ của nhân vật tôi: Khó chịu, nhăn mặt: Sự bộc phát tự nhiên, cho thấy tài năng tinh tế khi khai phá nét tâm lí rất phù hợp với lứa tuổi.**  **+ Sự việc buổi tối đêm trăng**  **- Thời gian: Đêm trăng rằm: Bình yên, thân thuộc, gợi miền nhớ cho mỗi chúng ta.**  **- Không gian: Khoảng sân rộng, bao la, trong trẻo, tươi mát**  **- Hình ảnh: Bà ngồi nhặt khoai, kể chuyện về bố, về tuổi thơ của cô bé: Nhẹ nhàng, gần gũi, thấy được tấm lòng vị tha và nhân hậu của người bà. Bầu trời xanh, ánh trăng sáng: đẹp đẽ, tinh khôi, giản dị trong lòng mỗi con người xa quê.**  **🡺 Bản tình ca tha thiết ngọt ngào về bức tranh quê hương đẹp đẽ, nên thơ, tràn đầy yêu thương của bà.**  **C. Cốt truyện quay về hiện tại:**  **- Sự việc: bà đã mất: Sự đau đớn, nuối tiếc trong tâm hồn nhân vật tôi.**  **- Hình ảnh: Quê hương đã khác, nhà mới xây lên: Bóng dáng thân thương, xưa cũ không còn.**  **- Tâm trạng nhân vật tôi: Luôn trân trọng, nhớ về bà như nhớ về khoảng trời tươi xanh của tuổi thơ.**  **D. Đánh giá chung:**  **- Nội dung, nghệ thuật ý nghĩa, triết lý nhân sinh … của tác phẩm**  **- Bài học từ tác phẩm, liên hệ cuộc sống hiện tại…**  **3. Kết bài:** Cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của truyện ngắn “Quê hương” và đánh giá chung về tác phẩm. |  |
|  | **3. Sáng tạo**: Thể hiện sự hiểu biết sâu sắc của bản thân về đặc điểm nhân vật; bố cục mạch lạc, lời văn thuyết phục. | *1,0 điểm* |